TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 29-9-2023
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Vân;

2. Ông Nguyễn Thái Duy.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST– HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐST-DS ngày 21/9/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Kơ Să K, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: anh K1, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn xin ly hôn, nguyên đơn chị Kơ S K'Liên trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2022, chị và anh K1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 01/7/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sinh sống và làm việc ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng chị không hòa thuận, hạnh phúc mà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng chị ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Chị xác định không còn tình cảm với anh K1, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K1.

Về con chung: vợ chồng chị không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: vợ chồng chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: vợ chồng chị không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị Kơ S K'Liên không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn anh K1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng hết thời hạn anh K1 không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án, không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp hòa giải nhưng các bên đương sự vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị K2 Să K, xử cho chị K2 Să K'Liên được ly hôn với anh K1. Về con chung, đương sự xác định không có con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: đương sự xác định không có nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Buộc đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn chị Kơ S K'Liên vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh K1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh K1 đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tiến hành thụ lý vụ án. Ngày 22/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, với lý do: bị đơn anh K1 đang cư trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã tiến hành xác minh thì xác định anh K1 đang cư trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Do vậy, theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Kơ S K'Liên và anh K1 xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 01/7/2022 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị K2 Să K'Liên, Hội đồng xét xử nhận thấy: chị Kơ S K'Liên và anh K1 xây dựng gia đình với nhau năm 2022. Quá trình xác minh người thân thích và các cơ quan, đoàn thể ở địa phương thì được biết nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị K2 Să K'Liên, anh K1 là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau được 03-04 tháng nay. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị Kơ S K'Liên, anh K1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân của anh, chị cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị K2 Să K, xử cho chị K2 Să K'Liên được ly hôn với anh K1 là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về con chung: chị Kơ S K'Liên xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc chị Kơ S K'Liên phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị K2 Să K, xử cho chị K2 Să K'Liên được ly hôn với anh K1.

2. Về án phí: Buộc chị Kơ S K'Liên phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn*

đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010267 ngày 09/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Chị Kơ Sã K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh